

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 161/2023/HNGĐ-ST

Ngày 08/6/2023

Về việc: “Ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Tấn Sinh

2/ Ông Nguyễn Lương Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Thuận – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Vinh – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 48/2023/TLST - HNGĐ, ngày 27/02/2023 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22/5/2023 giữa:

1/ Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Đ – Sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Điện Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

2/ Bị đơn: Bà Đỗ Thị Hoàng T – Sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Điện Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/02/2023 và các lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Hữu Đ trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Đỗ Thị Hoàng T kết hôn với nhau vào năm 1985, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điện Trung thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Ông, bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu Tẫn. Nguyên nhân mâu Tẫn là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, sau khi sinh con thứ hai thì kinh tế khó khăn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà T bỏ con bỏ về nhà cha mẹ ở, không chung sống cùng với ông Đ, từ đó đến nay đã hơn 30 năm. Nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên ông Đ yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với bà Đỗ Thị Hoàng T.

Về con chung: có 02 con chung Nguyễn Hữu Hoàng T, sinh ngày 09/01/1986 và Nguyễn Hữu Hồng A, sinh ngày: 24/9/1987 các con đã trưởng thành, có gia đình riêng và đủ khả năng lao động.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra ông Nguyễn Hữu Đ không có ý kiến gì khác.

Tại bản tự khai ngày 30/3/2023, bà Đỗ Thị Hoàng T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Hữu Đ có đăng ký kết hôn vào tại UBND xã Điện Trung. Vợ chồng đã sống ly thân hơn 30 năm nay. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm. Ông Đ yêu cầu ly hôn thì bà đồng ý.

Về con chung: có 02 con chung Nguyễn Hữu Hoàng T sinh ngày 09/01/1986 và Nguyễn Hữu Hồng A, sinh ngày: 24/9/1987, các con hiện nay đã trưởng thành, bà không có yêu cầu gì.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa giải quyết.

Quá trình hòa giải và tại phiên tòa bà Đỗ Thị Hoàng T xin vắng mặt nên không có lời trình bày tiếp theo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án tiến hành đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn chưa nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật.

+ Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho ông Nguyễn Hữu Đ được ly hôn với bà Đỗ Thị Hoàng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, bị đơn bà Đỗ Thị Hoàng T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Hữu Đ và bà Đỗ Thị Hoàng T kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo các bên đương sự khai là do không hợp nhau, vợ chồng đã sống ly thân hơn 30 năm nay. Nay, ông Đ yêu cầu ly hôn thì bà T cũng đồng ý, bà T không đến Tòa hòa giải, không mong muốn được đoàn tụ chung sống. Do đó, xét thấy hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho ông Nguyễn Hữu Đ được ly hôn với bà Đỗ Thị Hoàng T.

[3] *Về con chung*: Có 02 con chung Nguyễn Hữu Hoàng T, sinh ngày 09/01/1986 và Nguyễn Hữu Hồng A, sinh ngày: 24/9/1987. Các con đã trưởng thành và đủ khả năng lao động, các đương sự không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 luật phí và lệ phí, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức T, miễn giảm, T, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Hữu Đ đối với bà Đỗ Thị Hoàng T về việc “Ly hôn”

1. *Về hôn nhân*: Xử cho ông Nguyễn Hữu Đ được ly hôn với bà Đỗ Thị Hoàng T.

2. *Về án phí*: Ông Nguyễn Hữu Đ phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai T số 0001636 ngày 27/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

3. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND thị xã Điện Bàn
- Những người tham gia tố tụng
- UBND xã Điện Trung
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ, án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân

